**DANH SÁCH TÊN ĐỀ CƯƠNG LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP VÀ NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên học viên** | **Tên đề tài** |
| **1** | Tống Thị Ánh | Thay đổi kiến thức và thực hành tuân thủ điều trị thuốc chống đông kháng Vitamin K của người bệnh tim mạch điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 |
| **2** | Nguyễn Thị Mai Hương | Thay đổi kiến thức và thực hành về phục hồi chức năng vận động cho người chăm sóc chính người bệnh đột quỵ não tại Bệnh viện Y Dược Cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ năm 2020 |
| **3** | Nguyễn Kim Hạnh | Nâng cao kiến thức về phòng ngừa chuẩn cho sinh viên năm thứ nhất Trường Cao đẳng Y tế Bình Phước năm 2020 |
| 4 | Lê Thị Liễu | Nâng cao kiến thức và thực hành tự chăm sóc của người bệnh suy tim mạn điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hợp Lực Thanh Hoá năm 2020 sau can thiệp giáo dục |
| 5 | Vũ Thị Hải | Thay đổi kiến thức sử dụng kháng sinh của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi mắc nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính tại Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng tỉnh Thái Bình, năm 2020 |
| 6 | Phạm Thu Dịu | Đánh giá nhu cầu chăm sóc giảm nhẹ của người bệnh ung thư điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 7 | Đinh Thị Thu Hằng | Đánh giá thực trạng kiến thức, thực hành của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 8 | Nguyễn Thị Thuỳ | Đánh giá thực trạng vận động của người bệnh sau phẫu thuật kết hợp xương chi dưới tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020. |
| 9 | Vũ Ngọc Anh | Thực trạng kiến thức, thực hành về phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ của điều dưỡng viên tại các khoa Ngoại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 10 | Võ Thị Tiến Trinh | Kiến thức, thái độ và thực hành dự phòng một số yếu tố tác hại nghề nghiệp của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên năm 2020 |
| 11 | Trần Thị Phương Hà | Thực trạng stress nghề nghiệp ở điều dưỡng viên tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên năm 2020 |
| 12 | Hoàng Thị Vân Lan | Nâng cao kiến thức, thực hành về phòng bệnh còi xương cho các bà mẹ có con từ 0 – 5 tháng tuổi sau can thiệp giáo dục tại Thành phố Nam Định năm 2020 |
| 13 | Lê Thị Thu Hà | Đánh giá kiến thức tự chăm sóc của người bệnh lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Đa khoa công an tỉnh Nam Định năm 2020. |
| 13 | Đặng Thu Thuỷ | Đánh giá chất lượng cuộc sống ở người bệnh đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Nội tiết tỉnh Yên Bái năm 2020 |
| 14 | Phạm Ngọc Trìu | Nâng cao kiến thức về bệnh thận mạn tính ở người bệnh tăng huyết áp đang điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình năm 2020 |
| 15 | Lại Thị Thanh Xuân | Thay đổi kiến thức và thực hành về phòng bệnh ung thư cổ tử cung cho phụ nữ đến khám tại Bệnh viện Phụ sản Nam Định năm 2020 |
| 16 | Nguyễn Thị Dung | Thay đổi kiến thức về chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt tại nhà của người chăm sóc chính sau can thiệp giáo dục tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 17 | Nguyễn Thị Thu Hiền | Chất lượng cuộc sống của người bệnh chạy thận nhân tạo chu kỳ tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình năm 2020 sau giáo dục sức khoẻ |
| 18 | Nguyễn Thị Tố Nga | Thay đổi kiến thức và thái độ của thai phụ về vàng da sơ sinh tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Yên năm 2020 sau giáo dục sức khoẻ |
| 19 | Nguyễn Thị Loan | Thực trạng chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật ổ bụng tại khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam năm 2020. |
| 20 | Mai Thị Yến | Gánh nặng chăm sóc của người chăm sóc chính người bệnh ung thư tại khoa Ung bướu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 21 | Đỗ Thị Thu Hiền | Thực trạng kiến thức về dự phòng đột quỵ não của người cao tuổi mắc bệnh đái tháo đường type II tại Bệnh viện Nội triết Trung ương năm 2020 |
| 22 | Vũ Thị Quý | Thực trạng gánh nặng chăm sóc của người chăm sóc chính người bệnh tâm thần phân liệt tại Bệnh viện Tâm thần kinh Hưng Yên năm 2020. |
| 23 | Đỗ Thu Tình | Đánh giá chất lượng cuộc sống của người bệnh sau tán sỏi niệu quản nội soi ngược dòng có đặt ống thông double J tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 24 | Nguyễn Thị Lý | Thay đổi kiến thức, thực hành của bà mẹ về chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ 6 – 24 tháng mắc nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định năm 2020 |
| 25 | Phạm Khánh Huyền | Thực trạng dinh dưỡng của người bệnh ung thư Đầu – Mặt – Cổ tại Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An năm 2020. |
| 26 | Nguyễn Lê Hồng Vân | Khảo sát sự hài lòng của người bệnh về dịch vụ khám chữa bệnh tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hoá năm 2020 |
| 27 | Trần Văn Đang | Thay đổi kiến thức của bà mẹ về dự phòng và chăm sóc bệnh tiêu chảy cấp cho con dưới 12 tháng tuổi tại 3 xã ngoại thành thành phố Lạng Sơn năm 2020 |
| 28 | Nguyễn Bích Hằng | Thay đổi kiến thức và thái độ cho bà mẹ có con dưới 5 tuổi mắc nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính đang điều trị tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Yên Bái năm 2020 sau giáo dục sức khoẻ |
| 29 | Phạm Thị Hằng | Thay đổi kiến thức và thực hành về phòng tái phát bệnh của người bệnh sỏi hệ tiết niệu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020 sau can thiệp giáo dục |

**TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**